



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY ĐIỀU HÒA NHIỆT ĐỘ

Hãy đọc cẩn thận toàn bộ cuốn sách này trước khi vận hành máy và giữ lại để tham khảo về sau.

LOẠI : MÁY TREO TƯỜNG



P/NO : MFL67519801

www.lg.com

LỜI KHUYÊN CHO VIỆC TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG

Dưới đây là một số lời khuyên, để tiết kiệm điện năng một cách tối đa, khi sử dụng máy điều hòa. Bạn có thể sử dụng điều hòa, một cách hiệu quả hơn bằng cách tham khảo, một số hướng dẫn dưới đây:

- Không nên để nhiệt độ cục trong quá lạnh, nó sẽ không có lợi cho sức khỏe của bạn và tiêu tốn nhiều điện năng.
- Kéo rèm cửa không để cho ánh nắng mặt trời chiếu vào phòng, khi bạn đang bật điều hòa.
- Đóng các cửa chính và cửa sổ, khi bạn đang bật điều hòa.
- Điều chỉnh hướng gió trái phải, hoặc lên xuống, để cho không khí trong phòng được lưu thông.
- Tăng tốc độ quạt làm lạnh hoặc sưởi ấm, trong một thời gian ngắn.
- Thường xuyên mở cửa sổ để thông gió. Cục trong của điều hòa có thể bị hư hại nếu như vận hành liên tục trong nhiều giờ liền.
- Làm sạch lưới lọc 2 tuần 1 lần. Bụi bẩn và nấm mốc có thể làm tắc nghẹt cửa gió thổi ra hoặc làm hư hại máy/ chức năng hút ẩm.

Ghi nhớ cho bạn.

Giữ lại tờ giấy này trong trường hợp, bạn cần chứng minh ngày mua hoặc bảo hành. Ghi tên model và số sê ri vào đây:

Tên model : _____

Số sê ri : _____

Bạn có thể tìm thông tin đó trên tem dán bên ngoài sản phẩm

Người bán : _____

Ngày mua : _____

NHỮNG HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG

ĐỌC TẤT CẢ NHỮNG HƯỚNG DẪN NÀY TRƯỚC KHI VẬN HÀNH MÁY

Luôn luôn tuân thủ những cảnh báo trên, để tránh những nguy hiểm và đảm bảo an toàn cho sản phẩm

CẢNH BÁO

Nó có thể hậu quả nghiêm trọng hoặc chết người khi lời cảnh báo này bị bỏ qua

CHÚ Ý

Nó có thể gây thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm khi chú ý này bị bỏ qua

CẢNH BÁO

- Người lắp đặt và sửa chữa phải là người có nghiệp vụ, nếu không sẽ gây nguy hiểm cho bạn và người khác.
- Lắp đặt phải được sự cho phép của ban xây dựng địa phương.
- Những thông tin có trong hướng dẫn sử dụng là dành cho những người có nghiệp vụ, với thủ tục quy trình an toàn và thiết bị thích hợp.
- Nếu không đọc cẩn thận, hoặc không làm theo những hướng dẫn như trong sách, có thể gây hậu quả nghiêm trọng, bị thương hoặc tử vong.

LẮP ĐẶT

- Sử dụng cầu chì, áp-tô-mát phù hợp với điện áp tiêu chuẩn của điều hòa, nếu không có thể sẽ gây điện giật hoặc hư hỏng máy.
- Liên hệ với trung tâm bảo hành khi bạn muốn lắp đặt, hoặc thay đổi vị trí lắp đặt của điều hòa, nếu không có thể sẽ gây nguy hiểm cho bạn và hư hỏng máy..
- Luôn sử dụng dây có phích cắm và ổ cắm có dây nối đất, nếu không sẽ gây giật điện hoặc hư hỏng máy
- Lắp mặt trước của máy và nắp hộp điện cẩn thận, an toàn, nếu không sẽ gây rò điện hoặc cháy nổ.
- Lắp đặt ổ điện và cầu chì trước khi sử dụng máy điều hòa, nếu không sẽ gây giật điện hoặc hư hỏng máy.
- Không được cắt ngắn hoặc nối dài dây điện nguồn, nếu không có thể gây chập, cháy điện.
- Nên cẩn thận khi bạn mở hoặc lắp đặt điều hòa, nếu không có thể gây nguy hiểm cho bạn hoặc hư hỏng máy.
- Không nên lắp đặt điều hòa trên bề mặt không bằng phẳng, hoặc ở nơi có thể có nguy cơ bị rơi máy, nếu không có thể gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc hư hỏng máy.

VẬN HÀNH

- Không để cho điều hòa chạy trong thời gian dài, khi mà độ ẩm cao hoặc khi cửa sổ hoặc cửa chính đều mở, nếu không sẽ làm hư hỏng máy.
- Không được kéo hoặc làm hư hỏng dây điện, khi điều hòa đang chạy, nếu không sẽ gây cháy, giật điện hoặc hư hỏng máy.
- Không để vật gì đè lên dây điện, nếu không có thể gây cháy hoặc hư hỏng máy.
- Không nên bật tắt điều hòa bằng cách cắm hoặc rút phích cắm điện, nếu không có thể gây chập cháy điện.
- Không nên dùng tay ướt để sờ, vận hành, sửa chữa điều hòa, nếu không có thể gây chập, cháy hoặc hư hỏng máy.
- Không được để những đồ gia dụng sinh nhiệt cao gần dây điện, nếu không có thể gây chập cháy điện, hoặc hư hỏng máy.
- Không được để nước rơi vào trong máy, nếu không sẽ gây chập, cháy điện.
- Không được để những vật, chất dễ cháy như gas, benzen, gần điều hòa, nếu không có thể gây chập, cháy điện.
- Không nên sử dụng điều hòa lâu trong khoảng không gian hẹp mà không thông gió. Phải thông gió thường xuyên để tránh gây cháy nổ.
- Khi bị rò ga phải thông gió trước khi sử dụng lại điều hòa, nếu không sẽ gây ra cháy nổ.
- Ngừng sử dụng điều hòa và đóng cửa sổ khi có bão, nếu có thể thì di chuyển cục ngoài vào chỗ an toàn.
- Rút phích cắm ngắt nguồn điện khi có tiếng nổ, mùi hoặc khói phát ra từ máy điều hòa, nếu không sẽ gây ra cháy nổ.
- Không được sờ vào lưới tĩnh điện, khi mở nắp mặt trên của điều hòa, nếu không sẽ gây điện giật hoặc chập cháy điện.
- Liên lạc ngay với trung tâm bảo hành nếu như điều hòa vị ngập nước, nếu không sẽ gây cháy nổ, chập điện.
- Không được để cho nước ngấm vào máy điều hòa.
- Phải thông gió ngay, khi điều hòa và đồ gia dụng sinh nhiệt cùng vận hành một lúc, nếu không có thể gây cháy, làm bạn bị thương, hoặc hư hỏng máy.
- Ngắt nguồn điện và rút phích cắm, khi bạn vệ sinh hoặc sửa chữa máy, nếu không có thể sẽ gây điện giật, gây thương tích nguy hiểm đến tính mạng, hoặc hư hỏng máy.
- Rút phích cắm nếu như không sử dụng điều hòa, trong một thời gian dài, nếu không có thể gây hư hỏng máy.
- Không đặt bất cứ vật gì lên máy điều hòa, nếu không có thể gây hư hỏng máy.
- Để làm sạch bên trong máy, vui lòng liên hệ với các đại lý hoặc trung tâm bảo hành. Không dùng các chất tẩy rửa quá mạnh có thể gây ăn mòn hoặc hư hại cho máy. Nó có thể gây hỏng linh kiện, cháy nổ hoặc điện giật.

CHÚ Ý

LẮP ĐẶT

- Phải kiểm tra cẩn thận xem máy điều hòa có bị rò ga không, sau khi lắp đặt hoặc sửa chữa, nếu không sẽ gây hư hỏng máy.
- Phải lắp ống dẫn nước thải chính xác để có thể dẫn nước chảy thẳng ra, nếu không sẽ gây hư hỏng máy.
- Giữ nguyên độ cao khi lắp đặt máy.
- Lắp đặt cục ngoài của điều hòa ở nơi mà tiếng ồn, và hơi ga sẽ không làm ảnh hưởng tới hàng xóm, nếu không có thể sẽ gây ra mâu thuẫn giữa hàng xóm với nhau.
- Khi vận chuyển thiết bị, tốt nhất nên có ít nhất là 2 người, hoặc phải có xe nâng, nếu không sẽ gây thương tích cho bạn.
- Không nên lắp đặt điều hòa ở nơi có gió biển thổi trực tiếp vào, nếu không sẽ gây hư hỏng máy.

VẬN HÀNH

- Không phơi trực tiếp cơ thể, động vật, cây, trước gió lạnh hoặc hơi nóng của điều hòa, nếu không sẽ gây nguy hiểm nghiêm trọng.
- Không dùng máy điều hòa với những mục đích khác như bảo quản thức ăn, sấy khô tranh. Như vậy máy sẽ được sử dụng như một hệ thống làm lạnh chứ không phải điều hòa thông thường, nếu không sẽ gây cháy, điện giật hoặc gây thương tích nguy hiểm đến tính mạng.
- Không được chặn cửa gió ra hoặc gió vào của máy, nếu không sẽ gây hư hỏng máy.
- Không dùng các chất tẩy chất hóa học để vệ sinh máy, nên dùng vải mềm để vệ sinh. Nếu không sẽ gây thương tích cho bạn hoặc hư hỏng máy.
- Không được sờ vào những phần linh kiện bằng thép khi bạn vệ sinh lưới lọc của điều hòa, nếu không sẽ gây nguy hiểm cho bạn hoặc hư hỏng máy.
- Không đặt, để vật gì lên điều hòa, nếu không sẽ làm hư hỏng máy.
- Luôn luôn lắp lưới lọc vào máy sau khi vệ sinh, nên vệ sinh lưới 2 tuần 1 lần hoặc thường xuyên hơn nếu cần thiết.
- Không cho tay, hay bất cứ vật gì vào cửa gió ra, vào, của điều hòa khi nó đang vận hành. Có thể sẽ gây điện giật.
- Không được uống nước thải từ điều hòa ra. Nó rất nguy hiểm cho sức khỏe của bạn.
- Dùng thang chắc chắn để vệ sinh, sửa chữa điều hòa ở trên cao. Nếu không sẽ gây nguy hiểm nghiêm trọng cho bạn và hư hỏng điều hòa.
- Không dùng pin khác loại cho điều khiển của điều hòa, hoặc 1 viên mới và 1 viên cũ lắp cùng với nhau. Nó sẽ gây hư hỏng máy.
- Không sạc pin hoặc tháo pin ra. Có thể gây nổ hoặc cháy rất nguy hiểm.
- Dùng việc sử dụng điều khiển, nếu như có tín hiệu báo sắp hết pin. Nếu như quần áo hay da bạn bị dính nước ở trong pin rò ra, bạn nên giặt rửa ngay với nước sạch. Nếu không có thể gây nguy hiểm cho bạn.
- Nếu như bạn nuốt phải chất lỏng chảy ra từ pin, bạn nên súc miệng với nước sạch, sau đó hãy gọi ngay cho bác sĩ. Nếu không sẽ gây nguy hiểm cho sức khỏe của bạn.

NỘI DUNG

2 TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG

3 HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG

7 TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

- 7 Cấu tạo
- 8 Sử dụng điều khiển
- 9 - Tháo, lắp pin
- 9 - Lắp đặt giá treo điều khiển.

10 CHỨC NĂNG CƠ BẢN

- 10 Làm lạnh phòng
- 10 Hút ẩm
- 11 Thông gió phòng
- 11 Điều chỉnh tốc độ quạt
- 11 Điều chỉnh hướng gió
- 11 Cài đặt hẹn giờ
- 11 - Cài đặt giờ hiện tại
- 12 - Cài đặt giờ tự động bật điều hòa

- 12 - Cài đặt giờ tự động tắt điều hòa

- 12 - Hủy cài đặt hẹn giờ
- 12 - Cài đặt chế độ ngủ

13 CHỨC NĂNG CẢI TIẾN KHÁC

- 13 Thay đổi nhanh nhiệt độ phòng
- 13 Vệ sinh cục trong
- 13 - Vận hành chế độ vệ sinh tự động
- 14 Vận hành chế độ Plasma (Tùy từng model)
- 14 Vận hành tự động (Tùy từng model)
- 15 Vận hành chế độ thay đổi tự động (Tùy từng model)
- 15 Chế độ làm lạnh tiết kiệm điện năng
- 15 Hiện thị độ sáng đèn
- 16 Vận hành điều hòa không cần điều khiển

- 16 Chế độ tự khởi động lại

17 BẢO DƯỠNG VÀ SỬA CHỮA

- 18 Vệ sinh lưới lọc bụi
- 18 Vệ sinh lưới lọc vi khuẩn (Tùy từng model)
- 18 Vệ sinh lưới lọc Plasma (Tùy từng model)

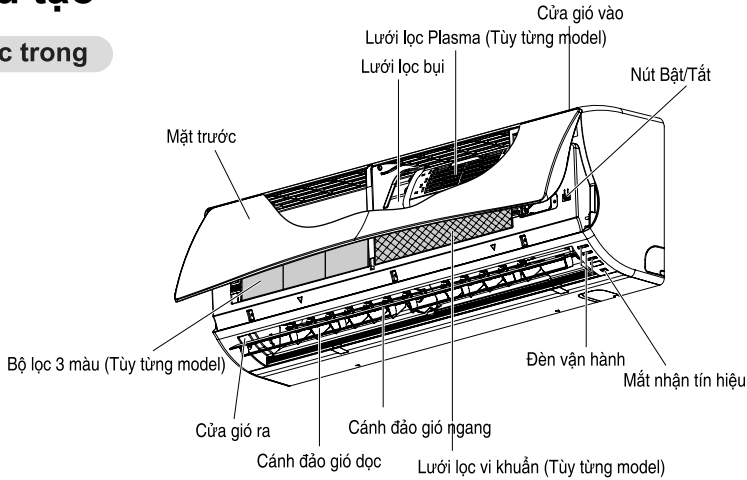
19 XỬ LÝ SỰ CỐ

- 19 Chức năng tự chuẩn đoán lỗi
- 19 Trước khi gọi bảo hành

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Cấu tạo

Cục trong

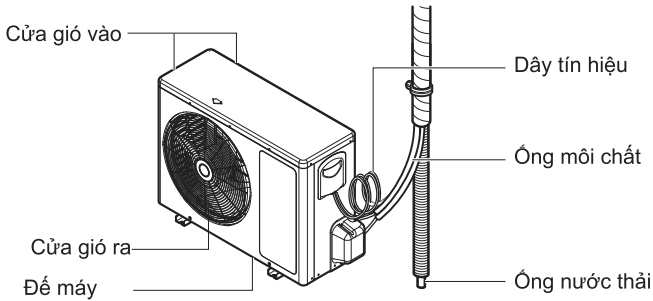


* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng loại máy

! CHÚ Ý

Số đèn vận hành cũng như vị trí của chúng có thể thay đổi tùy vào từng loại model

Cục ngoài



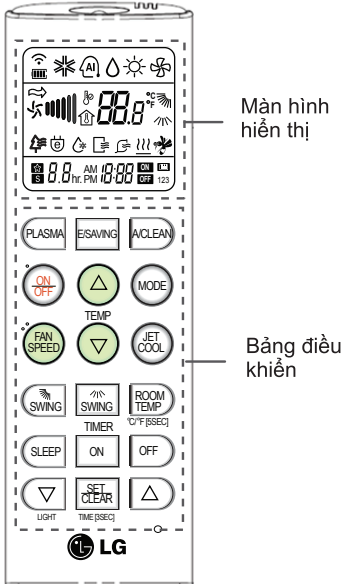
* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng loại máy

Sử dụng điều khiển

Bạn có thể vận hành điều hòa một cách thuận tiện hơn với điều khiển từ xa. Bạn sẽ tìm những nút chức năng ở dưới điều khiển này

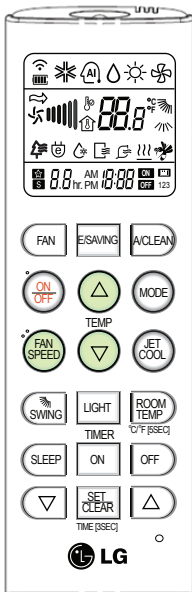
Điều khiển từ xa

Remote có chế độ Plasma

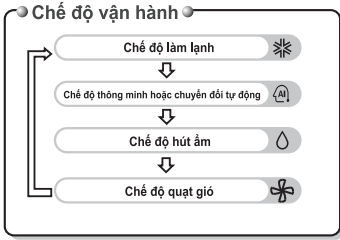


Nút điều khiển	Màn hình hiển thị	Mô tả
		Nút Plasma: lọc sạch bụi bẩn bằng cách chuyển động vào trong cục trong
		Nút thông gió: dùng để lưu thông khí trong phòng mà không cần vận hành làm lạnh hay sưởi.
		Nút chế độ ngủ tự động: cài đặt vận hành chế độ ngủ tự động
		Nút điều chỉnh nhiệt độ: điều chỉnh nhiệt độ phòng khi vận hành làm lạnh hoặc sưởi ấm
	-	Nút bật/tắt: để bật/tắt điện nguồn
		Nút điều chỉnh tốc độ quạt cục trong: để điều chỉnh tốc độ quạt
		Nút chọn chế độ vận hành: chọn chế độ vận hành. Làm lạnh (❄️) / Chế độ tự động chuyển đổi (🔄) / Chế độ hút ẩm (💧) / Chế độ sưởi (🔥) / Quạt gió (🌀)
		Nút làm lạnh/sưởi ấm nhanh: tăng nhiệt độ sưởi, giảm nhiệt độ làm lạnh cục trong, trong 1 thời gian ngắn
		Nút điều chỉnh hướng gió: điều chỉnh hướng gió dọc hoặc ngang.
		Nút hiển thị nhiệt độ: hiển thị nhiệt độ trong phòng.
		Nút hẹn giờ: thời gian hiện tại, thời gian bật, thời gian tắt
		Nút chức năng: điều chỉnh thời gian và cài đặt những chức năng đặc biệt.
		: Vệ sinh tự động/ : Chế độ tiết kiệm điện năng/ : Điều chỉnh độ sáng đèn cục trong.
	-	Nút cài đặt/hủy: Cài đặt hoặc hủy chức năng
	-	Nút cài đặt lại: khôi phục lại những cài đặt ban đầu của điều hòa.

Remote không có chế độ Plasma



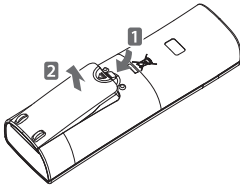
* Một vài chức năng có thể không vận hành, tùy từng model.



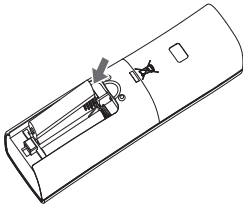
Lắp pin

Lắp pin vào trước khi sử dụng điều khiển. Loại pin sử dụng AAA (1.5V)

1 Mở nắp pin điều khiển.



2 Cho pin mới vào đảm bảo cực dương cực âm của pin phải được lắp chính xác.



3 Đậy nắp pin lại

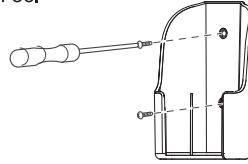
NOTE

Nếu như màn hình hiển thị của điều khiển mờ dần đi thì thay pin khác

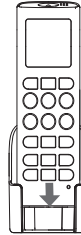
Lắp đặt giá treo điều khiển

Không nên để bộ điều khiển từ xa dưới ánh nắng trực tiếp

2 Cố định giá treo điều khiển bằng 2 con ốc.

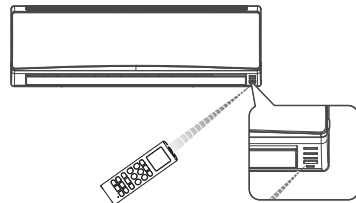


3 Cài điều khiển từ xa và trong giá treo



Phương pháp vận hành

Đưa điều khiển từ xa hướng về phía mắt nhận của điều hòa để vận hành máy





CHÚ Ý

- Điều khiển có thể vận hành như những dụng cụ điều khiển bằng điện khác nếu như bạn chỉ về hướng chúng. Phải chắc chắn điều khiển chỉ về hướng mắt nhận của điều hòa
- Để đảm bảo truyền tín hiệu tốt, dùng miếng vải mềm để vệ sinh bộ phận nhận phát tín hiệu

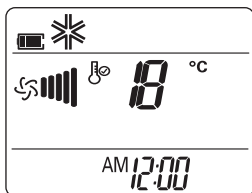
NHỮNG CHỨC NĂNG CƠ BẢN

Làm lạnh phòng

(Vận hành làm lạnh)

- 1 Ấn nút  để bật điện nguồn máy
- 2 Ấn nút  để chọn vận hành chế độ làm lạnh

 sẽ hiển thị trên màn hình điều khiển





- 3 Nhấn  hoặc  để đặt nhiệt độ như mong muốn

- Nhiệt độ dao động từ 18°C (64.4°F)-30°C (86°F).

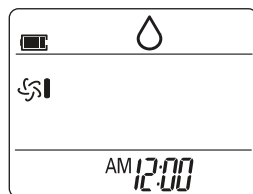
Chế độ hút ẩm

(Vận hành chế độ hút ẩm)

Chế độ này sẽ loại bỏ những hơi ẩm trong môi trường độ ẩm cao hoặc trong mùa mưa, để phòng tránh ẩm mốc. Chế độ này tự động điều chỉnh nhiệt độ phòng và tốc độ quạt để giữ cho độ ẩm tối ưu nhất.

- 1 Ấn nút  để bật điện nguồn máy
- 2 Ấn nút  để chọn vận hành chế độ hút ẩm

 sẽ hiển thị trên màn hình điều khiển






! CHÚ Ý

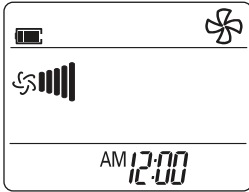
Trong chế độ này bạn không thể điều chỉnh nhiệt độ phòng, mà máy tự động điều chỉnh. Như vậy thì nhiệt độ phòng cũng không hiển thị trên màn hình điều khiển

Thông gió trong phòng (Vận hành thông gió)

Chế độ này chỉ chạy quạt của cục trong mà không điều chỉnh nhiệt độ phòng. Đèn làm lạnh sẽ sáng khi vận hành chế độ này.



- 1 Ấn nút  để bật điện nguồn máy
- 2 Nút quạt: Ấn nút  để vận hành chế độ quạt gió.
Nút chế độ: Ấn nút  để vận hành chế độ quạt gió.

 sẽ hiển thị trên màn hình điều khiển





- 3 Ấn nút  để điều chỉnh tốc độ quạt



Điều chỉnh tốc độ quạt

- 1 Ấn nút  để chọn tốc độ quạt.
- Chọn  nếu bạn muốn gió thổi tự nhiên. Tốc độ quạt tự động điều chỉnh.

Điều chỉnh hướng gió

- 1 Để điều chỉnh hướng gió dọc (lên/ xuống), nhấn  hướng gió sẽ tự động thay đổi.
- Chức năng này chỉ cho phép bật/tắt.
- 2 Để điều chỉnh hướng gió ngang (trái/phải), nhấn  hướng gió sẽ tự động thay đổi.
- Chức năng này chỉ cho phép bật/tắt.


! CHÚ Ý

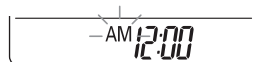
- Điều chỉnh hướng gió ngang (trái/phải) có thể không sử dụng, tùy vào từng model
- Điều chỉnh hướng gió tùy tiện có thể làm hư hỏng máy.
- Nếu bạn khởi động lại máy, nó sẽ vận hành với hướng gió mà bạn đã cài đặt trước, vì thế hướng gió tùy tiện có thể không khớp với hướng gió hiển thị trên màn hình điều khiển. Khi gặp sự cố này ấn nút  hoặc  để điều chỉnh lại hướng gió.

Cài đặt hẹn giờ


Bạn có thể sử dụng chức năng hẹn giờ này để tiết kiệm điện năng và để sử dụng điều hòa một cách hiệu quả hơn.

Cài đặt thời gian hiện thời

- 1 Ấn nút  và giữ nó trong vòng 3 giây.
- Biểu tượng AM/PM sẽ hiện lên trên giữa màn hình điều khiển.



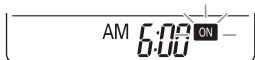
2 Ấn  hoặc  để chọn thời gian.

3 Ấn  là sẽ được thời gian như bạn chọn


Cài đặt thời gian bật điều hòa tự động

1 Ấn 

- Biểu tượng bên dưới sẽ hiện thị trên màn hình điều khiển.



2 Ấn  hoặc  để chọn thời gian.

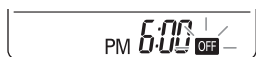
3 Ấn  là sẽ được thời gian như bạn chọn

4 Khi cài đặt hẹn giờ, thời gian hiện thời và biểu tượng ON hiện thị trên màn hình điều khiển


Cài đặt thời gian tắt điều hòa tự động

1 Ấn 

- Biểu tượng bên dưới sẽ hiện thị trên màn hình điều khiển.



2 Ấn  hoặc  để chọn thời gian.

3 Ấn  là sẽ được thời gian như bạn chọn

4 Khi cài đặt hẹn giờ, thời gian hiện thời và biểu tượng OFF hiện thị trên màn hình điều khiển


Hủy cài đặt thời gian hẹn giờ

Ấn 



- Để hủy tất cả thời gian hẹn giờ, ấn 

Cài đặt chế độ ngủ


Dùng chế độ ngủ để tắt điều hòa tự động khi bạn đi ngủ.

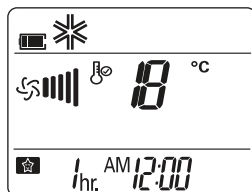
1 Ấn  để bật điện nguồn.

2 Ấn 

3 Ấn  hoặc  để chọn tiếng đồng hồ (Trên 7 tiếng)

4 Ấn  là được thời gian như bạn chọn

-  hiển thị trên màn hình điều khiển chế độ ngủ



! CHÚ Ý


Ở chế độ làm lạnh và hút ẩm, sau 30 phút nhiệt độ sẽ tăng lên 1 °C(1,8°F) và tăng thêm 1°C(1,8°F) sau 30 phút tiếp theo để cho bạn có 1 giấc ngủ thoải mái. Nhiệt độ sẽ tăng tối đa là 2°C(3,6°F) so với nhiệt độ đặt ban đầu.

NHỮNG CHỨC NĂNG CẢI TIẾN KHÁC

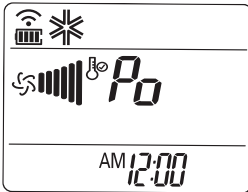
Điều hòa nhiệt độ đưa ra một số những chức năng cải tiến khác.

Thay đổi nhanh nhiệt độ phòng (Làm lạnh nhanh)

Chức năng này cho phép bạn có thể làm lạnh nhanh vào mùa hè và sưởi ấm nhanh vào mùa đông.

1 Ấn  để bật điện nguồn

2 Ấn 



Ở chế độ làm lạnh nhanh, quạt chạy ở tốc độ cao nhất, nhiệt độ đặt là 18°C(64,4°F). Trong vòng 30 phút sẽ cho hiệu quả làm mát tức thì.

! CHÚ Ý


- Làm lạnh nhanh
- Model C/O
- Có thể vận hành Làm lạnh/ Hút ẩm/ Quạt gió/ Chế độ thông minh/ Thông gió.
- Những chức năng này có thể không có, tùy từng model.

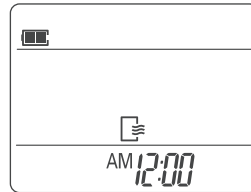
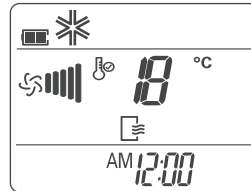
Vệ sinh cục trong

Vận hành chế độ vệ sinh tự động

Khi vận hành chế độ làm lạnh hoặc hút ẩm, hơi ẩm còn đọng lại trong cục trong. Dùng chế độ vệ sinh tự động để hút ẩm bên trong cục trong.

Ấn 

 sẽ hiện thị trên màn hình điều khiển






Nếu bạn tắt điện nguồn, quạt vẫn vận hành trong 30 phút và vệ sinh bên trong cục trong của điều hòa.

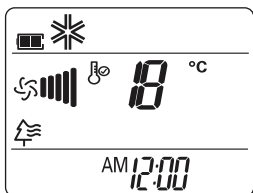
! CHÚ Ý

Có một số nút bấm trên điều khiển không sử dụng được trong khi đang vận hành chức năng vệ sinh tự động


CHẾ ĐỘ DIỆT KHUẨN PLASMA (Tùy từng model)

Hệ thống này được thiết kế theo công nghệ của Tập đoàn LG, cho phép lọc sạch những chất có hại bằng Plasma do đó cung cấp cho bạn một luồng không khí trong lành.

- 1 Ấn  để bật điện nguồn
- 2 Ấn 
 -  sẽ hiển thị trên màn hình điều khiển







! CHÚ Ý

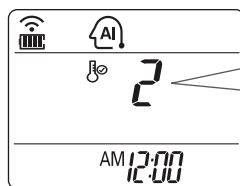
- Bạn có thể dùng chức năng này bằng cách ấn  mà không cần bật điều hòa.
- Cả đèn Plasma và đèn làm lạnh cùng sáng trong khi chế độ diệt khuẩn Plasma đang vận hành.
- Chức năng này có thể không sử dụng được, tùy từng model.

Chế độ tự động (Tùy từng model) (Chế độ thông minh)

Những model làm lạnh 1 chiều

Ở model này, tốc độ quạt và nhiệt độ tự động thay đổi, dựa trên nhiệt độ phòng.

- 1 Ấn  để bật điện nguồn.
- 2 Ấn  để chọn chế độ tự động.
- 3 Ấn  hoặc  để chọn mã vận hành như mong muốn. Nếu nhiệt độ cao hơn hoặc thấp hơn nhiệt độ mong muốn






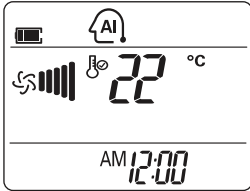
Mã	Chi tiết
2	Lạnh
1	Hơi lạnh
0	Duy trì nhiệt độ phòng
-1	Hơi ấm
-2	Ấm




! CHÚ Ý

- Với model này bạn không thể điều chỉnh tốc độ quạt, nhưng bạn có thể cài đặt chế độ vệ sinh tự động để có thể vận hành thông gió tự động.
- Chức năng này không được sử dụng, tùy từng model.

Tự động chuyển đổi (Tùy từng model)

- 1 Ấn  để bật điện nguồn.
- 2 Ấn  để chọn chế độ tự động.
 hiển thị trên màn hình hiển thị



- 3 Ấn  hoặc  để chọn nhiệt độ như mong muốn.
Nhiệt độ dao động từ 18°C(64.4°F) đến 30°C(86°F).
- 4 Ấn  để chọn tốc độ quạt.

! CHÚ Ý

Chức năng này tùy thuộc vào từng model

Sự chuyển đổi đơn vị từ °C/°F





Sự chuyển đổi đơn vị từ °C sang °F hoặc từ °F sang °C nếu bạn ấn nút khóa nhiệt độ phòng trong 5 giây

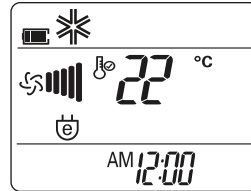
Chức năng làm lạnh tiết kiệm điện

Chế độ này tiêu tốn điện năng ít nhất trong suốt quá trình làm lạnh và tăng nhiệt độ đạt tối ưu nhất để phù hợp với môi trường.

Nhiệt độ tự động đặt là 22°C(71.6°F) nếu nhiệt độ xung quanh thấp hơn 22°C(71.6°F)

Nhiệt độ duy trì nếu nhiệt độ xung quanh khoảng 22°C(71.6°F)

- 1 Ấn  để bật điện nguồn.
- 2 Ấn  để chọn chế độ làm lạnh
- 3 Ấn .
 hiển thị trên màn hình hiển thị



! CHÚ Ý

- Chức năng này tùy thuộc vào từng model
- Trong quá trình hoạt động nhiệt độ có thể hiển thị khác nhau giữa bộ điều khiển và điều hòa.

Độ sáng đèn màn hình hiển thị

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng đèn của cục trong

- 1 Ấn  để bật/tắt màn hình hiển thị

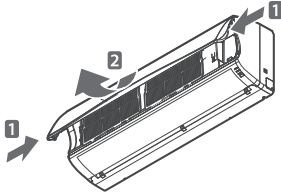
! CHÚ Ý

Chức năng này tùy thuộc vào từng model

Vận hành điều hòa không dùng điều khiển

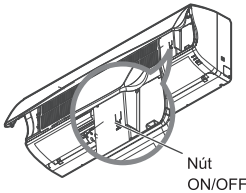
Bạn có thể sử dụng nút On/Off trên cục trong của điều hòa khi điều khiển không sử dụng được. Tuy nhiên, tốc độ quạt được đặt ở tốc độ cao.

- 1 Mở nắp đậy phía trước.
- Nhấc đồng thời 2 bên của nắp đậy lên.



* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng model

2 Ấn nút On/Off



* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng model

Đối với model làm lạnh và sưởi ấm, chế độ vận hành thay đổi tùy vào nhiệt độ phòng.

Nhiệt độ phòng	Nhiệt độ đặt	Chế độ vận hành
Trên 21°C(69,8°F) Và Dưới 24°C(75,2°F)	23°C(73,4°F)	Vận hành hút ẩm
Trên 24°C(75,2°F)	22°C(71,6°F)	Vận hành làm lạnh

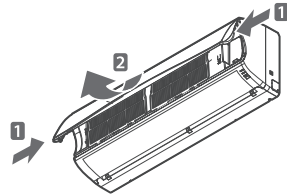
-Với model làm lạnh 1 chiều, nhiệt độ đặt đến 22°C (71.6°F).

Chức năng tự khởi động lại

Khi điều hòa được bật lại sau khi mất điện, chức năng này sẽ khởi động lại toàn bộ những chế độ đã cài đặt lúc trước. Chức năng này do nhà máy sản xuất thiết kế sẵn cho máy

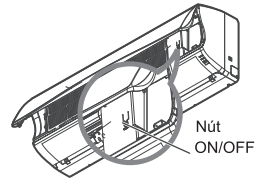
Hủy chức năng tự khởi động lại

- 1 Mở nắp đậy phía trước.
- Nhấc đồng thời 2 bên của nắp đậy lên.



* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng model

- 2 Ấn nút On/Off và giữ trong 6 giây
- Cục trong sẽ kêu bip 2 lần và đèn sẽ nhấp 6 lần



* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng model

- Để khôi phục lại chức năng này, ấn On/Off và giữ trong 6 giây. Cục trong sẽ kêu bip 2 lần và đèn xanh sẽ nhấp 4 lần.

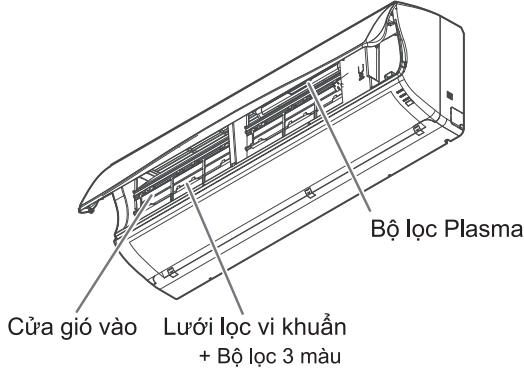
! CHÚ Ý

Nếu bạn ấn On/Off trong 3-5 giây thay cho 6 giây Cục trong sẽ thay đổi sang chế độ vận hành kiểm tra. Trong chế độ vận hành kiểm tra, cục trong sẽ thổi gió tốc độ cao để làm lạnh trong 18 phút và sẽ khôi phục lại chức năng tự khởi động lại.

BẢO DƯỠNG VÀ SỬA CHỮA

Vệ sinh máy thường xuyên để duy trì hoạt động hiệu quả nhất và phòng tránh những sự cố xảy ra.

* Model này có thể không quy định, tùy từng model.



Hạng mục	Thời gian vệ sinh	Phương pháp vệ sinh
Lưới lọc không khí	2 tuần	Xem phần “Vệ sinh lưới lọc”
Lưới lọc vi khuẩn Bộ lọc 3 màu	3 tháng	Xem phần “Vệ sinh lưới lọc vi khuẩn và bộ lọc 3 màu.”
Lưới lọc plasma	3 tháng	Xem phần “Vệ sinh lưới lọc Plasma”
Bề mặt cục trong	Định kỳ	Dùng vải khô và mềm. Không dùng chất tẩy hoặc chất ăn mòn
Cục ngoài	Định kỳ	Dùng nước với áp lực cao để vệ sinh bộ cánh tản nhiệt (có sự hướng dẫn của chuyên viên kỹ thuật)

⚠ CHÚ Ý

- Ngắt điện nguồn và rút phích cắm ra trước khi bạn tiến hành bảo dưỡng, nếu không có thể gây giật điện.
- Không được dùng nước nóng hơn 40°C(104°F) khi bạn vệ sinh lưới lọc. Nó có thể gây biến dạng hoặc đổi màu.
- Không được dùng chất bay hơi để vệ sinh lưới lọc. Nó có thể gây nguy hiểm cho bề mặt của máy.

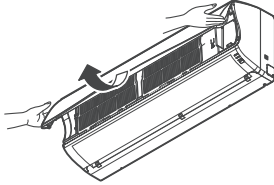
ⓘ CHÚ Ý

- Vị trí và hình dạng của lưới lọc có thể khác tùy từng model.
- Phải vệ sinh bộ trao đổi nhiệt thường xuyên, nếu không bụi bẩn bám vào sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động của máy và tăng chi phí điện năng.

Vệ sinh lưới lọc

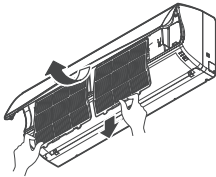
Vệ sinh lưới lọc 2 tuần 1 lần hoặc thường xuyên hơn nếu cần thiết

- 1 Ngắt điện nguồn và rút phích cắm.
- 2 Mở nắp đậy mặt trước
 - Nhắc đồng thời 2 bên nắp đậy lên.



* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng model

- 3 Cắm vào nút cầm của lưới lọc, nâng nó lên và kéo ra ngoài cục trong.



* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng model

- 4 Vệ sinh lưới lọc bằng máy hút bụi hoặc nước ấm.
 - Nếu bụi bẩn bám khó vệ sinh, thì giặt lưới lọc nước tẩy pha loãng với nước ấm.
- 5 Phơi khô trong bóng râm và lắp vào máy

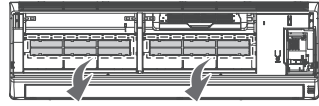
! CHÚ Ý

Để làm sạch bên trong máy, vui lòng liên hệ với các đại lý hoặc trung tâm bảo hành. Không dùng các chất tẩy rửa quá mạnh có thể gây ăn mòn hoặc hư hại cho máy. Nó có thể gây hỏng linh kiện, cháy nổ hoặc điện giật.

Vệ sinh lưới lọc và bộ lọc 3 màu (tùy từng model)

- 1 Ngắt điện nguồn và rút phích cắm.
- 2 Mở nắp đậy mặt trước và lấy lưới lọc ra (xem phần “Vệ sinh lưới lọc”)

- 3 Kéo lưới lọc vi khuẩn và bộ lọc 3 màu ra ngoài.



* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng model

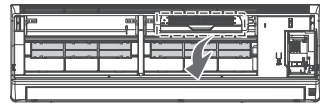
- 4 Phơi khô dưới nắng mặt trời trong 2 giờ

! CHÚ Ý

- Vị trí và hình dạng của lưới lọc có thể khác tùy từng model.

Vệ sinh bộ lọc Plasma (Tùy từng model)

- 1 Ngắt điện nguồn và rút phích cắm.
- 2 Mở nắp đậy mặt trước và lấy lưới lọc ra (xem phần “Vệ sinh lưới lọc”)
- 3 Lấy lưới lọc Plasma ra ngoài sau 10 giây.



* Cấu tạo có thể thay đổi tùy từng model

- 4 Vệ sinh lưới lọc bằng máy hút bụi
 - Nếu bụi bẩn bám khó vệ sinh, thì giặt bộ lọc với nước ấm.
- 5 Phơi khô trong bóng râm và lắp vào máy

! CHÚ Ý

- Vị trí và hình dạng của lưới lọc có thể khác tùy từng model.
- Một số model có thể không có bộ lọc Plasma

Xử lý sự cố

Chức năng tự chuẩn đoán lỗi

Model này có chức năng tự chuẩn đoán lỗi. Nếu như có sự cố, đèn ở cục trong sẽ nhấp trong khoảng thời gian 2 giây. Và nếu có sự cố hãy liên lạc với bên bán hàng hoặc trung tâm bảo hành.

Trước khi gọi bảo hành

Hãy kiểm tra và làm theo bảng dưới đây trước khi gọi đến trung tâm bảo hành. Nếu sự cố vẫn không được khắc phục thì hãy liên lạc với trung tâm bảo hành.

Vấn đề	Nguyên nhân	Hành động khắc phục
Có mùi cháy khét hoặc âm thanh lạ từ điều hòa.	-	Tắt điều hòa, rút phích cắm, và liên lạc với trung tâm bảo hành.
Nước từ cục trong rò ra ngoài, thậm chí cả khi độ ẩm rất thấp.		
Dây điện bị hỏng hoặc nóng quá mức		
Công tắc, cầu chì (an toàn, tiếp đất) hoặc áp-tô-mát bị hỏng		
Điều hòa không hoạt động.	Điều hòa chưa được cắm điện	Kiểm tra xem phích cắm đã cắm vào ổ điện chưa
	Áp-tô-mát bị tắt hoặc nguồn điện bị khóa	Thay áp-tô-mát hoặc kiểm tra lại cầu chì
	Nguồn điện trực trực	Tắt điều hòa khi nguồn điện gặp sự cố. Khi nguồn điện ổn định lại, đợi 3 phút sau đó hãy bật điều hòa lại.
	Điện áp quá cao hoặc quá thấp	Kiểm tra lại cầu chì
	Điều hòa cài đặt tự động tắt	Ấn lại nút nguồn một lần nữa

Vấn đề	Nguyên nhân	Hành động khắc phục
Điều hòa không tỏa ra hơi lạnh	Không khí không được lưu thông	Không được có màn, rèm, vật cản chắn trước cửa gió của điều hòa.
	Lưới lọc bị bẩn	Vệ sinh lưới lọc 2 tuần 1 lần. Xem phần "Vệ sinh lưới lọc" để biết rõ hơn.
	Nhiệt độ trong phòng quá cao	Mùa hè, nhiệt độ cao. Do vậy trong trường hợp này, bạn nên chọn chế độ làm lạnh nhanh để làm mát phòng nhanh chóng.
	Hơi lạnh bị thoát ra khỏi phòng	Không được để cho hơi lạnh thoát ra ngoài qua lỗ thông gió của phòng.
	Nhiệt độ mong muốn cao hơn nhiệt độ phòng.	Đặt nhiệt độ mong muốn thấp hơn nhiệt độ hiện tại.
	Có một nguồn nhiệt gần đó.	Tránh sử dụng các thiết bị nhiệt như: lò điện, bếp ga khi điều hòa đang vận hành.
	Chế độ thông gió đang vận hành.	Ở chế độ thông gió, gió thổi từ điều hòa mà không chạy làm lạnh hoặc sưởi nóng cục trong. Bất nút chế độ vận hành để chọn chế độ làm lạnh.
Không điều chỉnh được tốc độ quạt.	Chế độ làm lạnh nhanh hoặc chế độ hút ẩm đã được chọn	Một số chế độ vận hành như làm lạnh nhanh hoặc hút ẩm, bạn không thể điều chỉnh được tốc độ quạt. Hãy chọn chế độ vận hành nào mà bạn có thể điều chỉnh được tốc độ quạt.
Không điều chỉnh được nhiệt độ.	Chế độ thông gió hoặc chế độ làm lạnh nhanh đã được chọn.	Một số chế độ vận hành như làm lạnh nhanh hoặc thông gió, bạn không thể điều chỉnh được nhiệt độ. Hãy chọn chế độ vận hành nào mà bạn có thể điều chỉnh được nhiệt độ.





LG

Life's Good

Hướng dẫn lắp đặt **MÁY ĐIỀU HÒA NHIỆT ĐỘ**

- Đọc kỹ hướng dẫn này trước khi lắp đặt.
- Khi dây nguồn bị hỏng, việc thay thế phải do nhân viên có chuyên môn tiến hành.
- Việc lắp đặt phải được tiến hành phù hợp với tiêu chuẩn lưới điện quốc gia, do nhân viên có chuyên môn tiến hành.
- Hãy giữ lại quyển hướng dẫn này để tham khảo cho sau này.

NỘI DUNG

Yêu cầu lắp đặt	Chuẩn bị vật tư	Dụng cụ lắp đặt
Giới thiệu3	<input type="checkbox"/> Một vài đinh vít loại "A"	<input type="checkbox"/> Thước nivo
Hướng dẫn lắp đặt	<input type="checkbox"/> Một đoạn dây điện	<input type="checkbox"/> Tô vít
Dụng cụ lắp đặt.....4	<input type="checkbox"/> Sơ đồ lắp đặt	<input type="checkbox"/> Khoan điện
Sơ đồ lắp đặt.....5	<input type="checkbox"/> Ống khí và ống khí	<input type="checkbox"/> Mũi khoan lỗ (ø70mm)
Lựa chọn vị trí lắp đặt.....6	<input type="checkbox"/> Vật liệu cách nhiệt	<input type="checkbox"/> Bộ lọc ống
Tính toán và chọn ống.....7	<input type="checkbox"/> Ống thoát nước nổi dài (Đường kính ngoài.....15,5mm)	<input type="checkbox"/> Cờ lê lực chuyên dụng loại 1,8kg.m, 4,2kg.m, 5,5kg.m và loại 6.6kg.m (tùy từng model)
Cố định giá treo.....8	<input type="checkbox"/> Một vài đinh vít loại "B"	<input type="checkbox"/> Mỏ lết
Khoan lỗ luồn ống.....8	<input type="checkbox"/> Một vài đinh vít loại "C"	<input type="checkbox"/> Một cốc nước
Loe ống.....9		<input type="checkbox"/> Lọc lăng (4mm)
Nối ống.....10		<input type="checkbox"/> Máy dò gas
Lắp đặt cục trong.....12		<input type="checkbox"/> Bơm hút chân không
Lắp đặt cục ngoài..... 12		<input type="checkbox"/> Đồng hồ đo áp suất
Nối dây điện.....16		<input type="checkbox"/> Hướng dẫn sử dụng
Kiểm tra thoát nước.....18		<input type="checkbox"/> Nhiệt kế
Đuổi khí.....20		<input type="checkbox"/> Giá treo điều khiển
Chạy thử.....22		
Hướng dẫn lắp đặt ở khu vực gần biển.....24		

GIỚI THIỆU

Ý nghĩa các biểu tượng



Biểu tượng này cảnh báo nguy cơ bị điện giật.



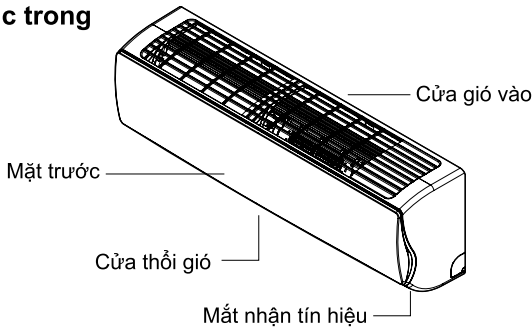
Biểu tượng này cảnh báo những mối nguy hiểm có thể dẫn đến việc hư hỏng máy điều hoà nhiệt độ.

CHÚ Ý

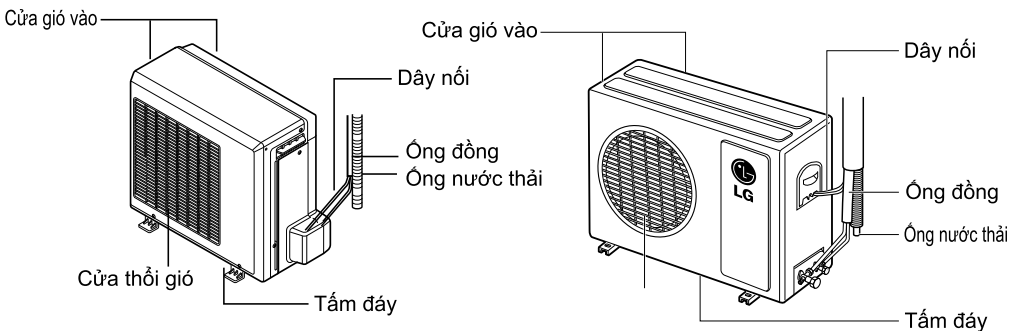
Biểu tượng này dùng cho những chú ý đặc biệt

Các thành phần chính

Cục trong



Cục ngoài

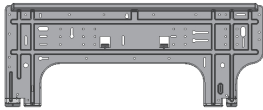






* Hình ảnh thực tế có thể khác nhau tùy từng model.

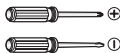

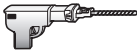


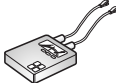



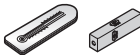


Lắp đặt

Đọc cẩn thận và tuân thủ theo các bước trong hướng dẫn.

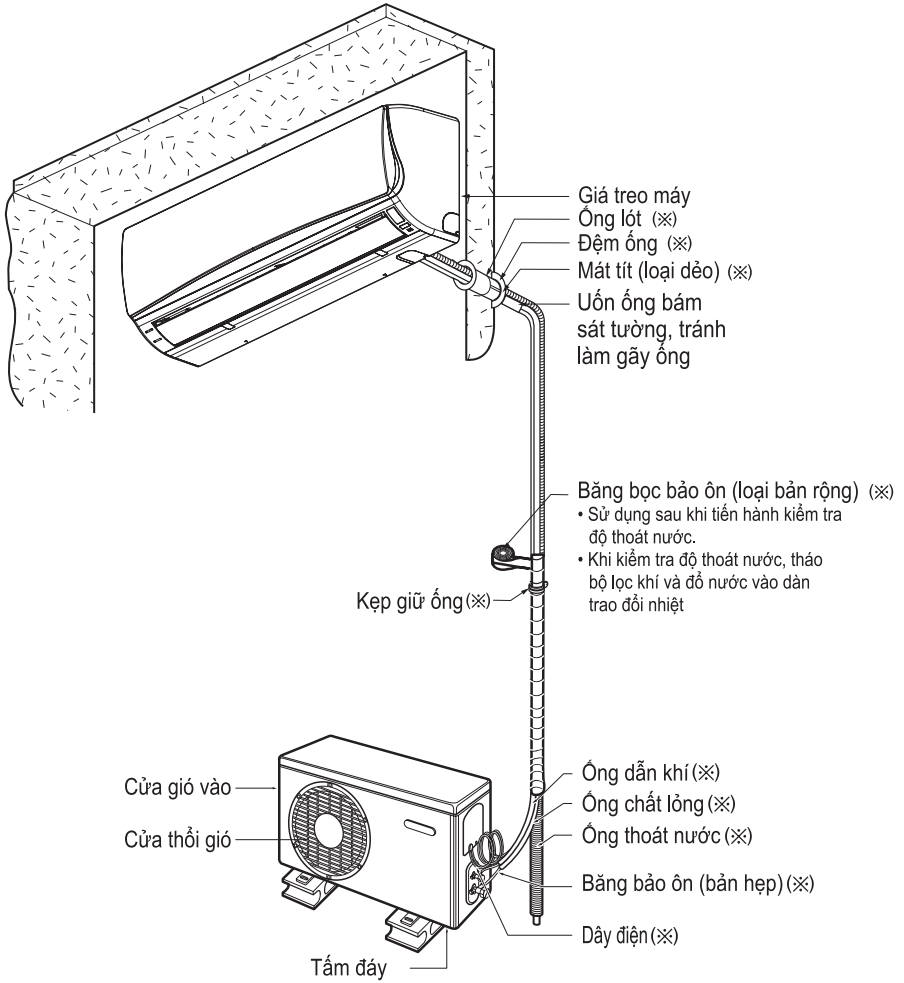
Chi tiết lắp đặt

Già treo máy		Đinh vít kiểu "A"	
			
Chi tiết có thể thay đổi tùy theo từng model cụ thể.			
Đinh vít kiểu "B"	Đinh vít kiểu "C"	Già treo điều khiển	
			

Dụng cụ lắp đặt

Ảnh	Tên	Ảnh	Tên
	Tô vít		Đồng hồ vạn năng
	Khoan điện		Lục lăng
	Thuớc dây, dao		Ampe kế
	Khoan lỗ		Máy dò gas
	Mỏ lét		Nhiệt kế, Nivo
	Cờ lê lực		Bộ long loe ống

Sơ đồ lắp đặt



- Các chi tiết có thể thay đổi tùy theo từng model cụ thể.

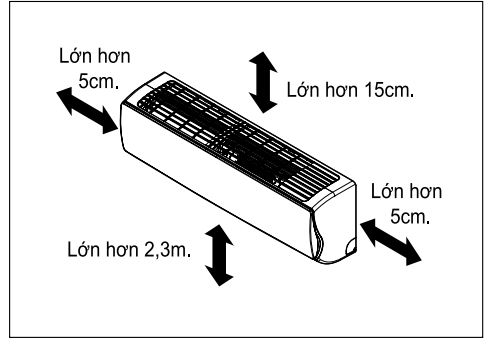
CHÚ Ý

(※) Các thiết bị lắp đặt khách hàng cần phải mua riêng.

Lựa chọn vị trí lắp đặt tốt nhất

Cục trong

1. Không nên để các nguồn nhiệt hoặc hơi nước gần máy điều hoà.
2. Chọn nơi không có các vật chướng ngại quanh máy điều hoà.
3. Đảm bảo nước đọng có thể thoát ra ngoài.
4. Không lắp máy gần cửa ra vào.
5. Đảm bảo khoảng không gian quanh cục trong theo như hình vẽ.
6. Sử dụng thiết bị dò kim loại để tránh làm hư hại đến khả năng chịu lực của tường

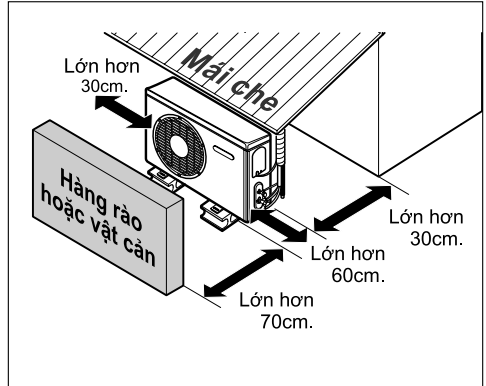


▲ CẢNH BÁO

Lắp cục trong treo trên tường ở vị trí cách sàn ít nhất là 2,3m

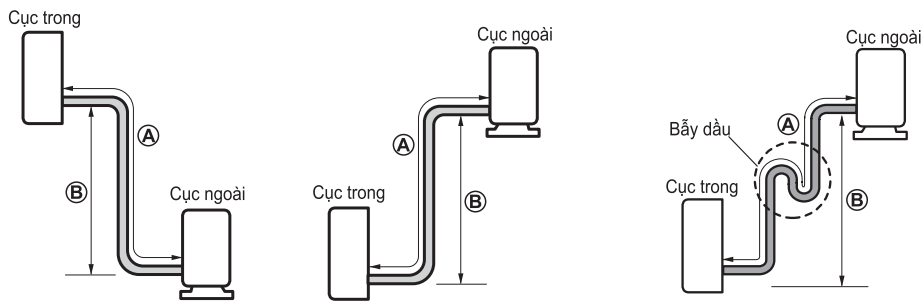
Cục ngoài

1. Nếu làm mái hiên để chắn ánh nắng trực tiếp hoặc nước mưa, phải đảm bảo không làm cản trở khả năng lưu thông nhiệt của máy.
2. Đảm bảo không gian lắp đặt cục ngoài theo như hình vẽ.
3. Không để động vật hoặc cây cối ở khu vực thoát hơi nóng của máy.
4. Tính toán, lựa chọn vị trí lắp đặt cục ngoài sao cho độ ồn và độ rung của máy là nhỏ nhất.
5. Chọn vị trí lắp máy sao cho tiếng ồn và hơi nóng không làm ảnh hưởng đến hàng xóm.



Tính toán và lựa chọn ống

Năng suất (Btu/h)	Kích thước ống				Chiều dài tiêu chuẩn (m)	Chiều cao lớn nhất B (m)	Chiều dài nhỏ nhất A (m)	Chiều dài lớn nhất A (m)	Lượng gas nạp thêm (g/m)
	KHÍ		LỒNG						
	mm	inch	mm	inch					
9k	Ø9.52	3/8	Ø6.35	1/4	5	10	2	15	10
12k	Ø12.7	1/2	Ø6.35	1/4	5	10	2	15	10
18k	Ø12.7	1/2	Ø6.35	1/4	5	10	2	20	20
24k	Ø15.8	5/8	Ø9.52	3/8	5	10	2	20	20



Nếu chiều cao ống lớn hơn 5m thì phải làm bẫy dầu.

⚠ CẢNH BÁO

Năng suất chỉ được đảm bảo theo chiều dài tiêu chuẩn và chiều dài ống lớn nhất.
Bắt buộc phải nạp thêm gas nếu chiều dài ống lớn hơn 7,5m.
Phải làm bẫy dầu trên mỗi đoạn chiều dài ống từ 5-7m.

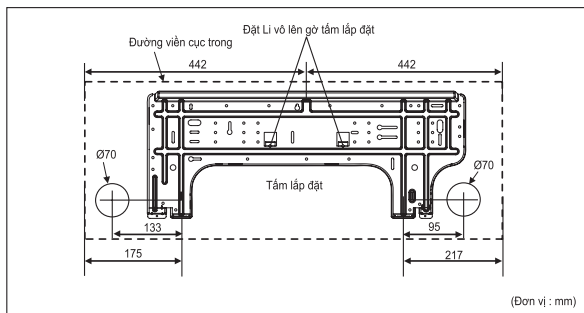
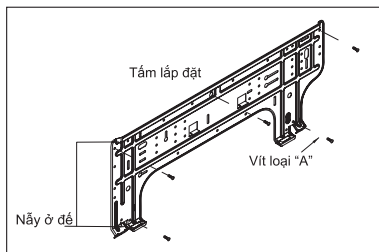
Cục trong

Cố định giá treo

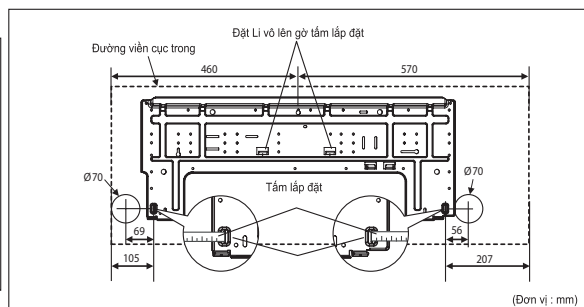
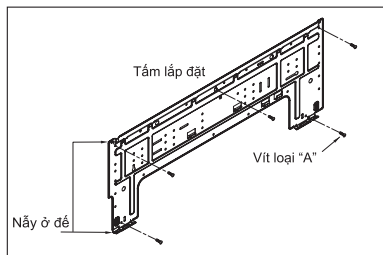
Giá treo phải chắc chắn để chống rung.

Các bước tiến hành:

1. Lấy cân bằng giá treo bằng Li-vô.
2. Khoan lỗ bắt vít (sử dụng vít nở để cố định được tốt).



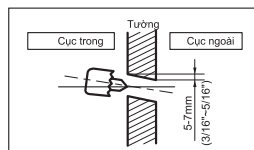
9K-12K



18K-24K

Khoan lỗ lắp ống

* Đo vị trí luồn ống và dây điện.
Khoan lỗ luồn ống với đường kính khoảng 70mm
hơi nghiêng ra phía ngoài.

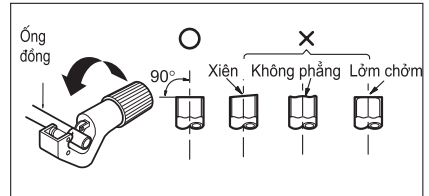


Loe ống

Nguyên nhân chính bị dò ga là do lỗi khi loe ống. Thực hiện chính xác những quy trình loe ống dưới đây :

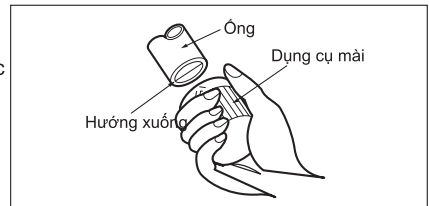
1. Cắt ống và dây điện

- * Khi cắt ống cần chú ý, tiết diện ngang của ống phải vuông góc với trục ống thẳng.
- * Đo khoảng cách giữa cục trong và cục ngoài, cắt ống dài hơn khoảng cách đo 1 chút.
- * Cắt dây điện dài hơn ống khoảng 1,5m.



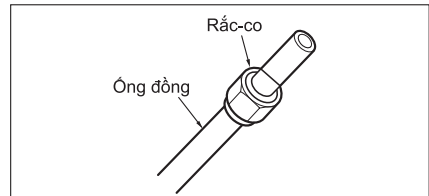
2. Tẩy bỏ Bavia

- * Mài nhẵn các mép sắc. Khi mài cần chú ý hơi dốc ngược đầu ống xuống phía dưới để tránh cho mặt ống rơi vào trong ống.



3. Lắp rắc co

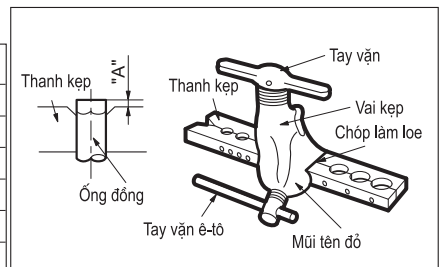
- * Trước khi loe ống cần phải tháo rắc co của cục trong và cục ngoài sau đó luồn vào trong ống.



4. Loe ống

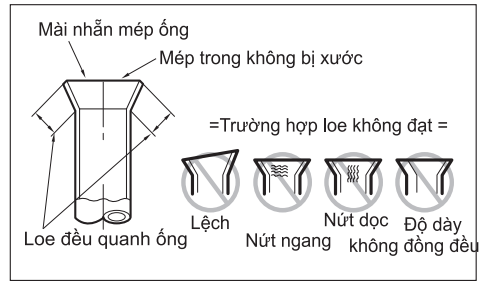
- * Đưa đầu ống đồng cần loe vào dụng cụ loe, kẹp chặt.
- * Chú ý thao tác nhẹ nhàng tránh làm nứt vỡ miệng loe.
- * Chú ý loe đúng kích thước miệng kẹp trên dụng cụ loe.

Kích thước ngoài		A
mm	inch	mm
Ø6.35	1/4	1.1~1.3
Ø9.52	3/8	1.5~1.7
Ø12.7	1/2	1.6~1.8
Ø15.88	5/8	1.6~1.8
Ø19.05	3/4	1.9~2.1



Kiểm tra

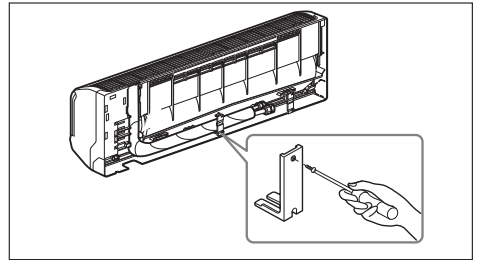
1. So sánh việc lọc ống với các hình bên.
2. Nếu lọc ống bị lỗi, hãy cắt bỏ phần đã lọc và làm lại.



Nối ống bên trong cục trong

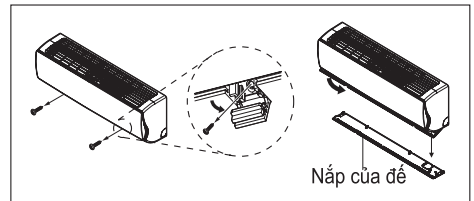
Cục trong

1. Chuẩn bị ống của cục trong và ống nước thải để lắp đặt qua tường.
2. Tháo miếng nhựa giữ ống, kéo ống và ống nước thải ra khỏi khung máy.
3. Đặt lại vị trí miếng nhựa giữ ống về vị trí cũ.

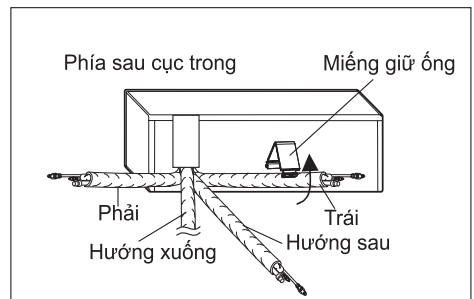


Nối ống

1. Tháo nắp che vít ở phía dưới của cục trong.
2. Sau đó tháo nắp của đế bằng cách tháo 2 vít.



3. Tháo miếng kẹp ống.
4. Thay đổi vị trí của ống.

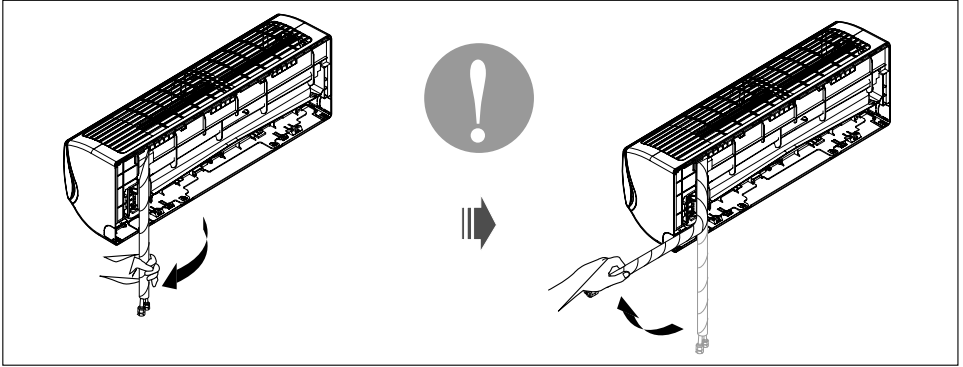


⚠ Chú ý

Khi lắp ống bên phải, hãy tuân theo những chỉ dẫn sau :

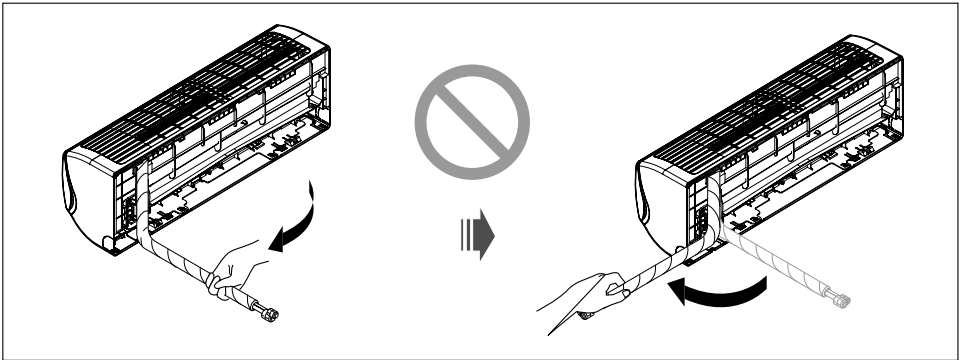
Trường hợp tối ưu

- Bẻ ống xuống hướng xuống phía dưới sau đó uốn sang bên trái. Thao tác làm thật chậm.



Trường hợp không đúng

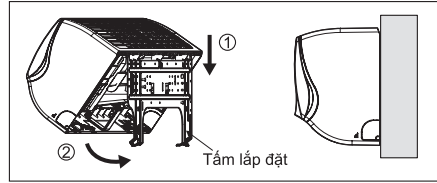
- Uốn ống từ phải qua trái ngay, rất dễ bị gãy ống.



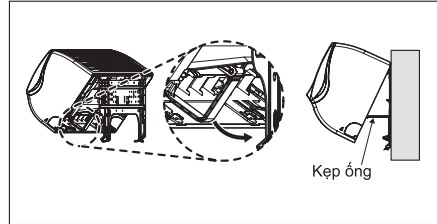
HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Lắp đặt cục trong

1. Treo cục trong lên tấm lắp đặt. (bảo đảm sự ăn khớp giữa 3 nẫy của cục trong với gờ của tấm lắp đặt).Kiểm tra sự ăn khớp bằng cách di chuyển trái phải.



2. Dùng kẹp ống, trống cục trong lên tấm lắp đặt nhằm tách mặt dưới của cục trong với tường.



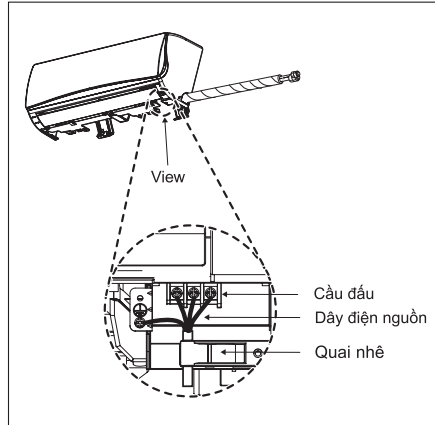
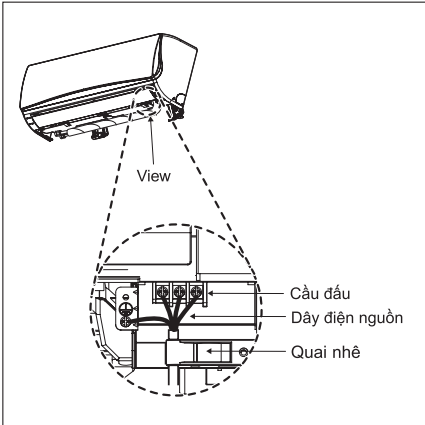
Kết nối dây điện

1. Cài dây điện thông qua mặt dưới của cục trong và kết nối như hình vẽ

* 9K-12K

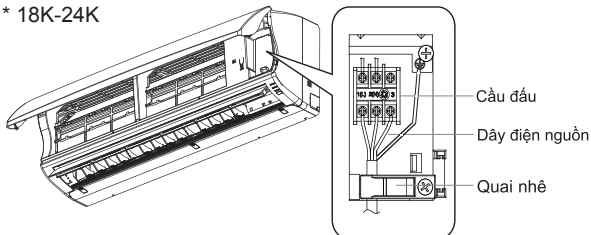
<Mặt bên trái>

<Mặt trên phải>



2. Giữ chắc dây điện lên trên hộp điều khiển bằng quai nhê.

* 18K-24K



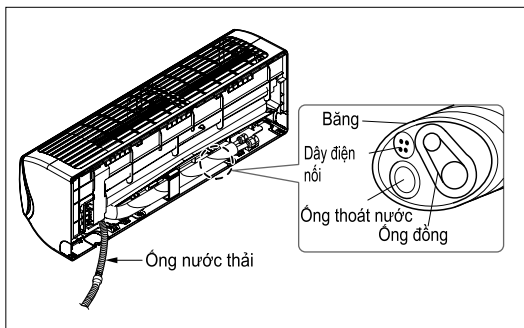
3. Quán băng ống đồng, ống nước thải và dây điện thành bó. Chắc chắn ống nước thải ở vị trí thấp nhất của bó để tránh hiện tượng nước chảy tràn vào cục trong nếu ở vị trí cao.

⚠ Chú ý

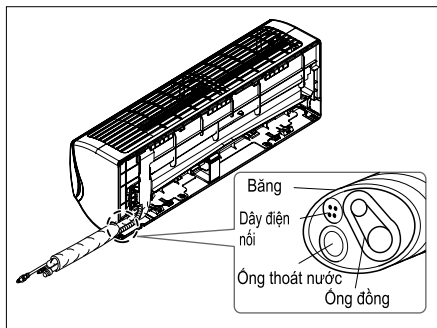
Nếu ống nước thải nằm bên trong phòng thì phải được bọc cách nhiệt(*) để tránh cho nước chảy ra làm hư hại sàn nhà và nội thất.

(*) Vật liệu cách nhiệt Polyethylene hoặc loại tương đương.

<Bên trái>

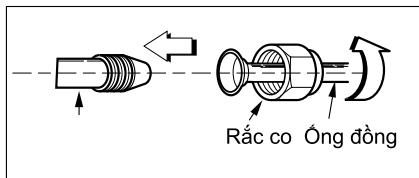


<Bên phải>



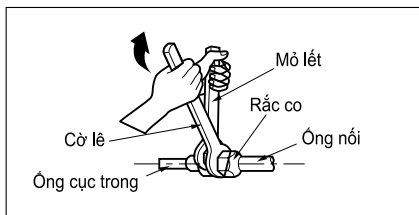
Nối ống đồng với cục trong và lắp ống nước thải

1. Căn thẳng tâm hai đầu ống sau đó dùng tay vận rắc co để cố định hai đầu ống. Sau đó xiết chặt bằng cờ lê.

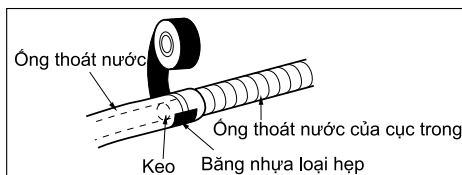


2. Lực xiết ống :

Đường kính ngoài		Lực xiết kgf·m
mm	inch	
Ø6.35	1/4	1.8~2.5
Ø9.52	3/8	3.4~4.2
Ø12.7	1/2	5.5~6.5
Ø15.88	5/8	6.3~8.2
Ø19.05	3/4	9.9~12.1

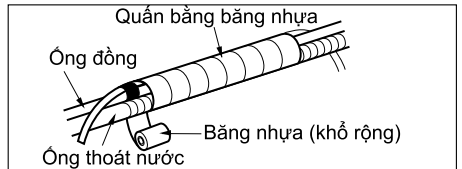
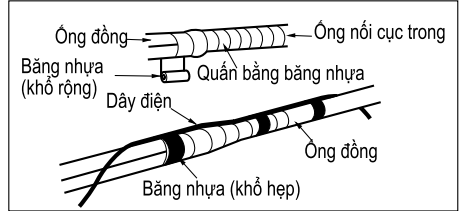
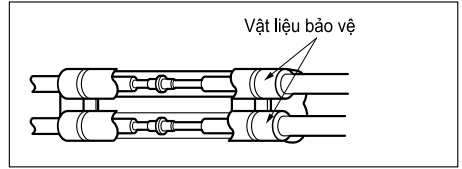


3. Nối ống nước thải của cục trong với ống thoát nước (khi cần kéo dài). Cách lắp như hình bên.



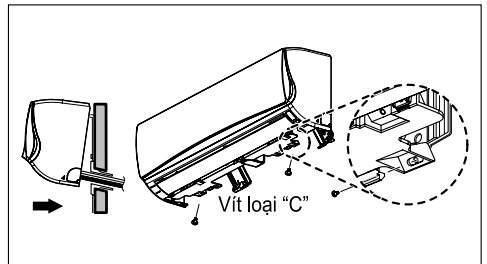
Quấn vật liệu cách nhiệt quanh vị trí nối ống

1. Đặt tấm cách nhiệt của ống nối và của ống cục trong chồng lên nhau. Dùng băng nhựa quấn lại sao cho không còn khe hở.
2. Quấn kín phần ống phía sau cục trong bằng băng nhựa.
3. Quấn kín ống đồng và ống thoát nước lại với nhau bằng băng nhựa.



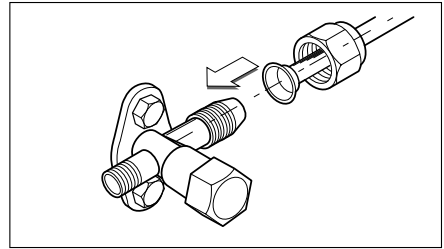
Kết thúc lắp đặt cục trong

1. Lắp tấm kẹp ống đồng vào vị trí ban đầu.
2. Di chuyển trái phải để chắc chắn máy đã nằm vào đúng lầy của tấm lắp đặt.
3. Ấn lại mặt bên phải và trái phía dưới của máy để chắc chắn lầy máy đã ăn khớp với rãnh của tấm lắp đặt.
4. Sử dụng 2 vít loại "C" để cố định máy. Kết thúc quy trình lắp đặt cục trong.

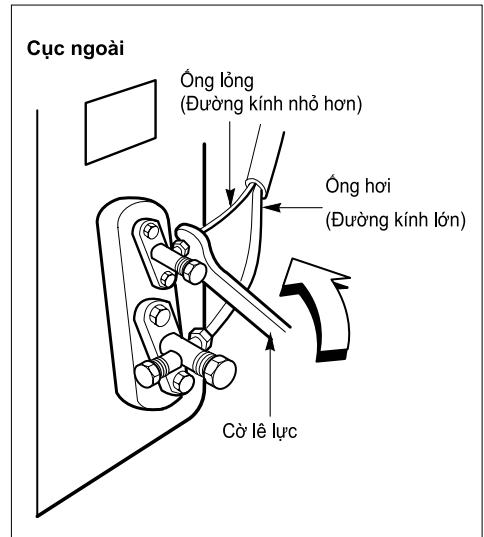


Cục ngoài

1. Đặt hai đầu ống nối thẳng trục, vặn vừa phải rắc co bằng tay.



2. Sau đó xiết chặt rắc co bằng cờ lê lực. Hướng vặn cờ lê phải theo chiều mũi tên.



Đường kính ngoài		Lực vặn
mm	inch	kgf·m
Ø6.35	1/4	1.8~2.5
Ø9.52	3/8	3.4~4.2
Ø12.7	1/2	5.5~6.5
Ø15.88	5/8	6.3~8.2
Ø19.05	3/4	9.9~12.1

Nối dây điện

Cục trong

Nối dây điện với cục trong bằng cách nối dây điện với cầu đầu dây trên bảng điều khiển theo đúng cách đấu với cục ngoài (Chú ý màu của dây với số ghi trên cầu đầu dây của cục ngoài phải khớp với màu của dây điện và số trên cầu đầu dây của cục trong).

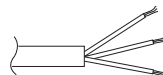
⚠ Chú ý

- * Sơ đồ đấu dây có thể thay đổi mà không thông báo.
- * Bảo đảm nối dây theo đúng sơ đồ.
- * Nối các dây thật chắc chắn, không để lỏng các đầu vít dây (có thể làm chập chòn, gây cháy).
- * Nối dây theo đúng màu bằng cách tham khảo sơ đồ đấu dây.

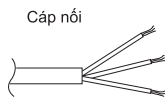
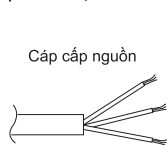
⚠ CHÚ Ý

Dây nguồn nối vào máy nên chọn theo các thông số kỹ thuật (Loại dây "B" phải được kiểm tra và chấp nhận bởi HAR hoặc SAA)

Tiết diện dây	Loại			
	7.9k	12k	18k	24k
	0.75	1.0	1.5	2.5
Khối A	Cục trong	Cục trong	Cục trong	Cục trong
Cáp nối loại B	H05VV-F	H05VV-F	H05VV-F	H05VV-F



Dây nguồn nối giữa cục trong và cục ngoài nên chọn theo các thông số kỹ thuật (Loại dây "B" phải được kiểm tra và chấp nhận bởi HAR hoặc SAA)



Tiết diện dây 0.75mm²

Tiết diện dây	Loại			
	7.9k	12k	18k	24k
	0.75	1.0	1.5	2.5
Cáp nối loại B	H07RN-F	H07RN-F	H07RN-F	H07RN-F

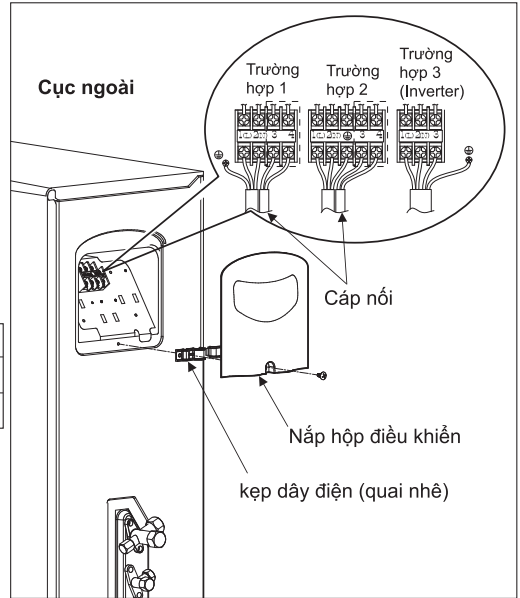
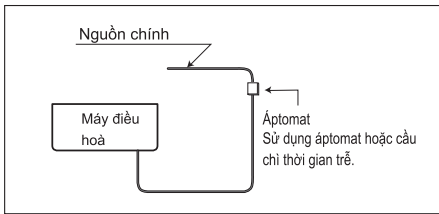
⚠ CHÚ Ý

Không dùng dây đơn để nối nguồn. Nó có thể gây cháy khi mối nối bị lỏng.

Cục ngoài

1. Mở nắp hộp điều khiển của cục ngoài.
2. Nối dây điện vào cầu đấu theo đúng sơ đồ hướng dẫn, sau đó kẹp cố định dây điện thật chắc chắn.
3. Lắp lại nắp hộp điều khiển.
4. Sử dụng áp tô mát tiêu chuẩn cho điện nguồn và máy.

Áp tô mát	Loại				
	7k-14k	18k	24k-28k	30k, 32k	36k, 38k
	15	20	30	30	40



⚠️ Chú ý

Sau khi máy hoạt động đạt yêu cầu, thực hiện đấu dây như sau:

1. Không được thiếu nguồn điện riêng chuyên dùng cho máy điều hòa nhiệt độ. Phương pháp đấu dây được chỉ dẫn ở sơ đồ mạch điện nằm ở phía trong nắp hộp điều khiển.
2. Lắp áp tô mát giữa nguồn điện và máy.
3. Các vít bắt dây điện vào thiết bị điện có khả năng bị lỏng do rung động khi vận chuyển. Hãy kiểm tra và bắt chặt lại. (Nếu bị lỏng, chúng có thể là nguyên nhân làm cháy dây điện).
4. Thông số nguồn điện.
5. Nguồn điện đủ công suất.
6. Đảm bảo điện áp khởi động ở mức hơn 90% điện áp định mức được ghi trên nhãn máy.
7. Dây điện phải có thông số phù hợp (chú ý mối liên quan giữa chiều dài và cỡ dây).
8. Phải có thiết bị chống rò điện ở những nơi ẩm ướt.
9. Điện áp xuống thấp là nguyên nhân gây ra những trục trặc sau :

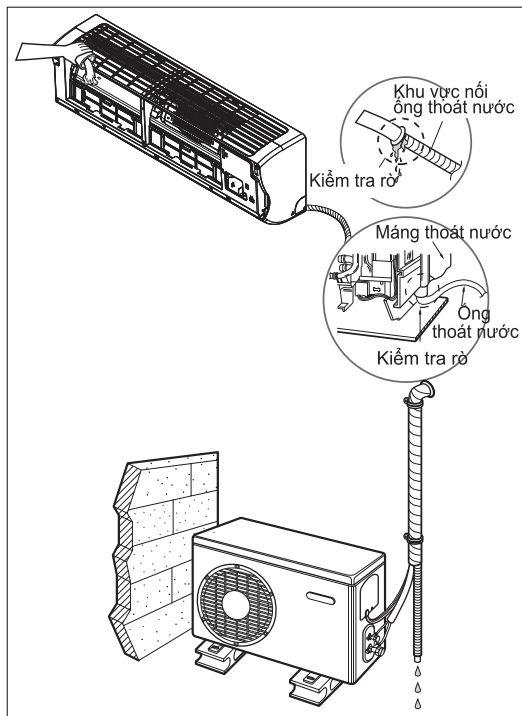
* Các tiếp điểm của khởi động từ bị chập chờn (Mỏ ve), nổ cầu chì, thiết bị bảo vệ quá tải làm việc không bình thường.

* Máy nén không được cấp nguồn điện khởi động phù hợp.

Kiểm tra độ thoát nước

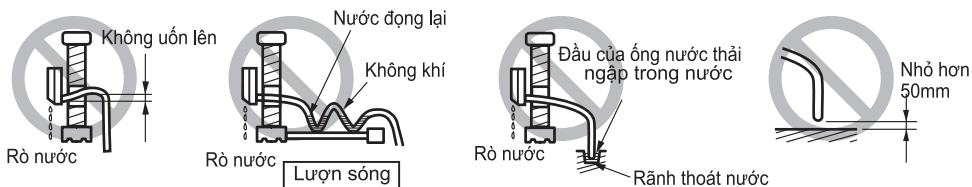
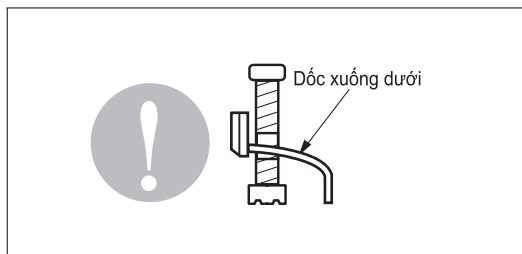
Kiểm tra độ thoát nước

1. Đổ 1 cốc nước lên dàn tản nhiệt.
2. Theo dõi nước sẽ chảy xuyên qua dàn tản nhiệt, xuống đường ống thoát nước của cục trong. Chắc chắn rằng nước không bị rò rỉ ra bên ngoài.



Ống thoát nước

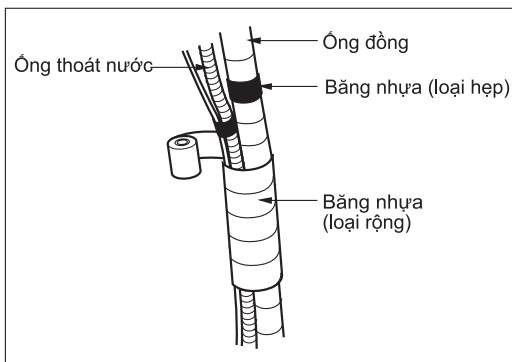
1. Ống thoát nước nên lắp ở vị trí hướng xuống dưới cho nước dễ chảy.
2. Không lắp ống thoát nước như hình vẽ dưới đây.



Định dạng đường ống

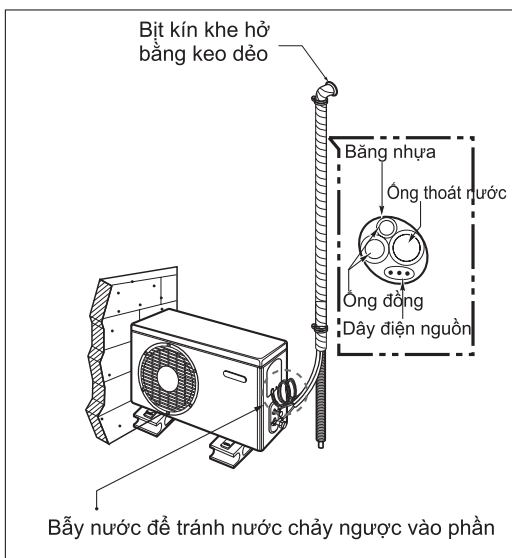
Bọc phần nối giữa cục trong với ống đồng bằng vật liệu cách nhiệt và giữ chặt nó bằng hai dây lạt nhựa (để cho các ống được thẳng).

Nếu bạn muốn nối dài ống thoát nước, đầu ra của ống thoát nước phải giữ một khoảng cách với mặt đất. (Không được để đầu ống ngập vào trong nước và phải gắn chặt ống lên tường để tránh bị rung khi có gió)



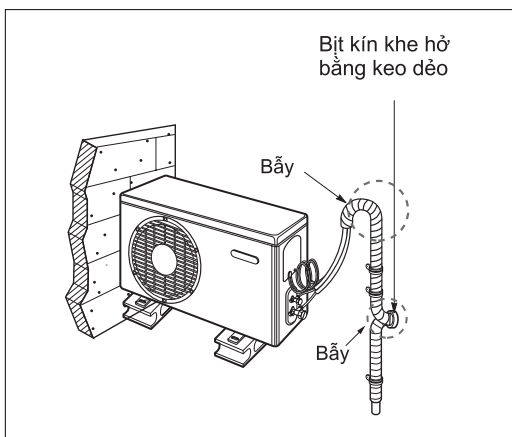
Trong trường hợp cục ngoài được lắp thấp hơn cục trong

1. Quấn băng bọc ống dẫn, ống thoát nước và dây điện từ dưới lên trên.
2. Quấn băng bó các ống dẫn với nhau dọc theo mặt ngoài tường và giữ chặt bằng quai nhê.



Trong trường hợp cục ngoài lắp cao hơn cục trong

1. Quấn băng bọc ống dẫn và dây điện từ dưới lên trên.
2. Quấn băng bó các ống dẫn với nhau dọc theo mặt ngoài tường và làm bẫy để ngăn nước chảy vào trong phòng.
3. Giữ chặt ống lên tường bằng quai nhê.



Đuổi khí

Không khí và hơi ẩm tồn tại trong hệ thống lạnh sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng như sau:

1. Áp suất của hệ thống tăng lên.
2. Dòng điện làm việc tăng lên.
3. Năng suất làm lạnh (sưởi ấm) giảm.
4. Không khí ẩm trong hệ thống sẽ bị đông cứng làm tắc ống mao dẫn.
5. Nước có thể làm gỉ các bộ phận trong hệ thống lạnh.

Đuổi khí và kiểm tra rò rỉ

1. Chuẩn bị

Kiểm tra ống hơi và ống lỏng đảm bảo chúng được nối giữa cục trong và cục ngoài một cách chính xác, các dây điện đã được nối sẵn sàng để chạy thử. Mở nắp van hút và van đẩy ở cục ngoài. Chú ý rằng cả 2 van đẩy và van hút luôn đóng ở bước này.

2. Kiểm tra rò rỉ

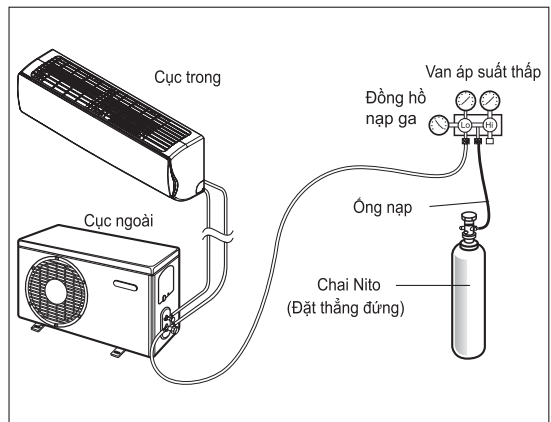
- * Nối ống của đồng hồ nạp ga với bình Nitơ và đầu nạp của van hút.
- * Áp lực của hệ thống không được vượt quá 150 P.S.I.G. Sau đó kiểm tra rò rỉ bằng nước xà phòng.
- * Phải kiểm tra độ kín cho tất cả các mối nối, cả cục trong và cục ngoài. Nếu có hiện tượng sủi bong bóng tức là có sự rò rỉ.
- * Nếu kết quả cho thấy hệ thống Nitơ không bị rò rỉ thì giảm dần áp lực của Nitơ. Khi áp suất của hệ thống trở lại bình thường, tháo ống ra khỏi chai Nitơ.

⚠ Chú ý

Chú ý phải sử dụng van áp suất thấp trong quá trình này, nếu không thì phải sử dụng van chặn. Van cao áp của đồng hồ nạp ga luôn phải đóng.

⚠ Chú ý

Tránh để cho Nitơ lọt vào trong hệ thống làm lạnh trong trạng thái lỏng. Đỉnh chai luôn quay lên trên, nên để chai thẳng đứng.



Kiểm tra rò rỉ bằng nước xà phòng

1. Mở các nắp của van 2 ngã và 3 ngã.
2. Mở nắp đầu nạp ga của van ba ngã.
3. Dùng nước xà phòng quét nhẹ vào các điểm nối ống để kiểm tra độ kín.
4. Nếu có bọt xà phòng sủi lên thì kiểm tra lại vì có thể bị rò rỉ.

Hút khí bằng bơm chân không

1. Các bước tiến hành

* Nối đầu nạp (như đã mô tả ở bước trên) với bơm chân không để hút chân không cho ống và cục trong. Mở van áp suất thấp của đồng hồ sau đó khởi động bơm chân không.

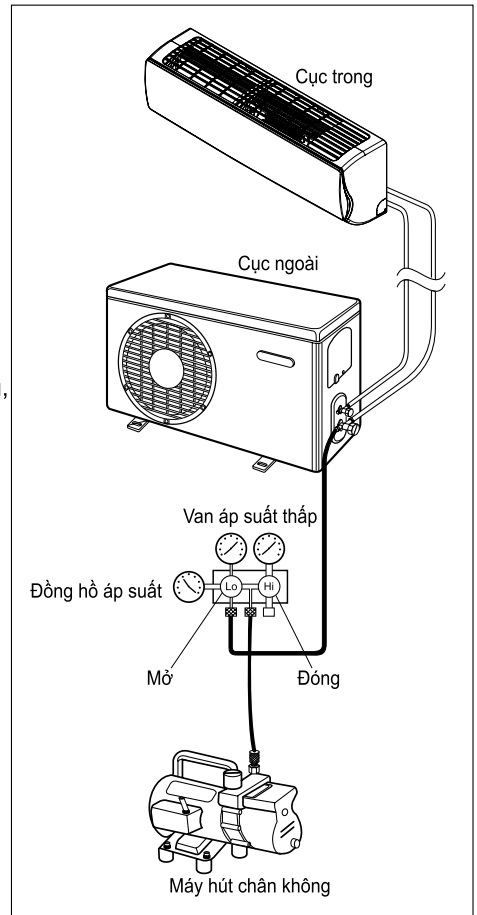
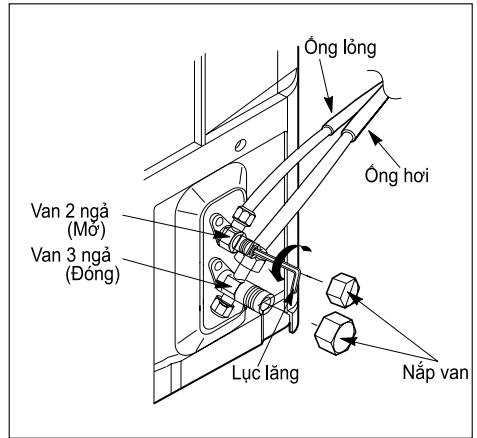
* Thời gian hút chân không phụ thuộc vào độ dài của ống, công suất bơm (tham khảo theo bảng)

Thời gian hút chân không (Áp dụng cho máy hút 30 gal/giờ)	
Ống dài dưới 10m	Ống dài trên 10m
10 phút hoặc lâu hơn	15 phút hoặc lâu hơn

* Sau khi hút đạt được độ chân không yêu cầu, đóng van áp suất thấp lại, sau đó tắt bơm.

2. Kết thúc

- * Mở hết van đẩy (vặn ngược chiều kim đồng hồ).
- * Mở hết van hút (vặn ngược chiều kim đồng hồ).
- * Nới lỏng từ từ ống nạp, sau đó mở hẳn.
- * Vặn chặt đầu rắc co của van hút, chú ý vặn chặt tránh để hở ga.
- * Đóng các nắp van lại và xiết chặt.
- * Tiến hành chạy thử.

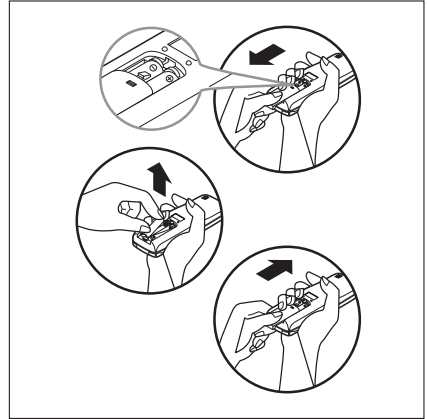


Chạy thử

1. Kiểm tra lại đường ống và dây điện đã được nối chính xác hay chưa.
2. Kiểm tra lại các van đẩy, van hút đã được mở hay chưa.

Chuẩn bị điều khiển từ xa

1. Mở nắp đậy pin theo đúng chiều mũi tên như hình vẽ.
2. Lắp pin theo đúng cực âm (-) và cực dương (+).
3. Đậy nắp pin lại như cũ.



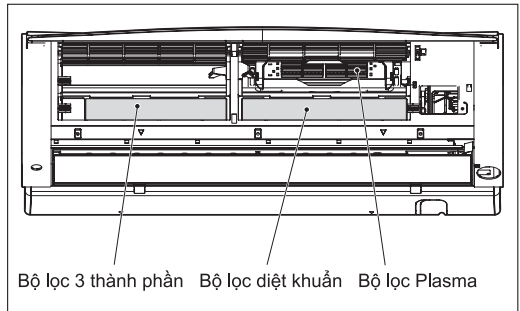
Chú ý

* Dùng 2 cục pin AAA (1,5 Vôn). Không dùng pin có thể nạp lại được.

* Tháo pin ra khỏi điều khiển từ xa nếu không sử dụng máy trong thời gian dài.

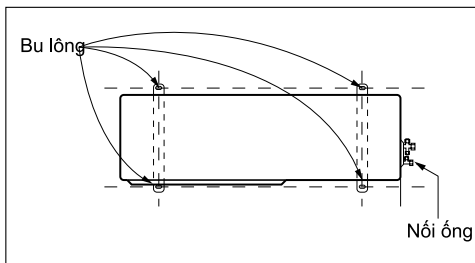
Loại máy tối ưu

1. Tháo bộ lọc 3 thành phần và bộ lọc diệt khuẩn khỏi túi.
2. Lắp bộ lọc 3 thành phần bên trái, bộ lọc diệt khuẩn ở bên phải như hình vẽ.
3. Tháo 2 băng dính ra khỏi bộ lọc plasma.



Lắp cố định cục ngoài

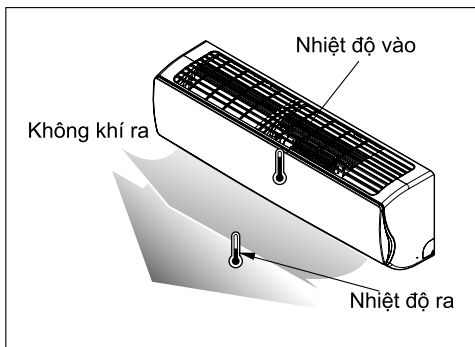
1. Cố định cục ngoài bằng bulông đai ốc ($\varnothing 10$) theo phương thẳng đứng trên nền bê tông hoặc khung cứng.
2. Nếu lắp trên tường nhà, mái nhà hoặc nóc nhà cần đảm bảo độ tin cậy. Cần tính toán đến các điều kiện bất lợi tự nhiên (gió, bão, động đất).
3. Nếu máy rung ảnh hưởng đến ống, hãy kê chân máy bằng cao su.



Kiểm tra chức năng

Vận hành máy trong vòng 15~20 phút sau đó kiểm tra lượng ga nạp.

1. Đo áp suất ga ở van hút.
2. Đo nhiệt độ không khí vào và ra ở cục trong.
3. Đảm bảo độ chênh lệch nhiệt độ giữa không khí vào và không khí ra ở cục trong phải lớn hơn 8°C .
4. Tham khảo áp suất ga đầu hút ở bảng (làm lạnh).



Loại ga	Nhiệt độ ngoài trời	Áp suất ở van hút
R-410a	35°C (95°F)	$8.5\text{--}9.5\text{kg/cm}^2\text{ G}$ ($120\text{--}135\text{ P.S.I.G.}$)

Chú ý: Nếu áp suất thực tế cao hơn tiêu chuẩn, có thể là do ga nạp thừa và cần phải xả bớt. Nếu áp suất thực tế thấp hơn tiêu chuẩn, tức là ga nạp vào hệ thống bị thiếu cần phải nạp thêm vào.

Quá trình thu ga.

Quá trình này được thực hiện khi thay đổi vị trí máy hoặc bảo dưỡng chu trình làm lạnh. Quá trình thu ga có nghĩa là thu tất cả ga vào cục ngoài mà không bị mất.

Chú ý : Quá trình thu ga chỉ được thực hiện ở chế độ làm lạnh.

Quá trình thu ga

1. Nối đồng hồ áp suất thấp với đầu nạp ga của van hút.
2. Mở một nửa van hút để đuổi sạch khí có trong ống của đồng hồ áp suất.
3. Đóng van đẩy vào.
4. Cho máy chạy ở chế độ làm lạnh.
5. Khi đồng hồ áp suất thấp dao động từ $1 \sim 0.5\text{kg/cm}^2\text{ G}$ ($14.2\text{--}7.1\text{ P.S.I.G}$) thì đóng hết van hút vào, sau đó nhanh chóng tắt máy. Quá trình thu ga đã hoàn tất và tất cả ga đã được thu về cục ngoài.

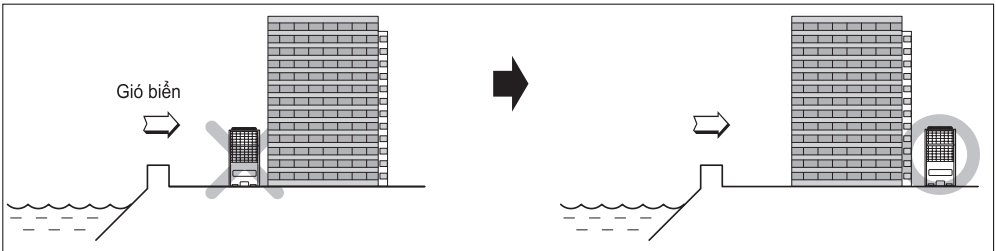
Hướng dẫn lắp đặt khu vực gần biển

Chú ý

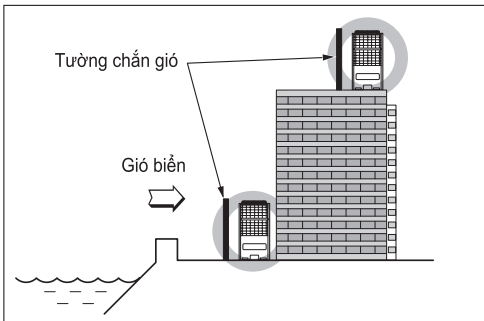
1. Không nên lắp đặt máy ở những khu vực có khí ăn mòn như những nơi sản xuất ra khí axit hoặc kiềm.
2. Không nên lắp máy ở nơi có gió biển thổi trực tiếp vào. Hơi muối có thể ăn mòn máy. Tắm tần nhiệt dần nóng và dần lạnh bị ăn mòn sẽ làm giảm hiệu suất lạnh cho máy hoặc làm cho máy hoạt động không bình thường.
3. Nếu cục ngoài lắp sát bờ biển, nên xây các bức tường để ngăn gió biển thổi trực tiếp vào cục ngoài trong trường hợp cần thiết có thể mạ thêm các lớp chống ăn mòn lên bộ trao đổi nhiệt.

Lựa chọn vị trí lắp đặt cục ngoài

1. Nếu như cục ngoài lắp sát bờ biển, nên chọn vị trí có thể tránh gió biển thổi trực tiếp vào cục ngoài. Lắp cục ngoài ở nơi khuất gió.



2. Nếu vẫn phải lắp sát bờ biển thì nên xây một bức tường chắn gió.



* Tường chắn phải đảm bảo vững chắc với gió biển.

* Chiều cao và chiều rộng của tường phải lớn hơn 150% so với kích thước của cục ngoài.

* Phải đảm bảo khoảng cách giữa tường chắn và cục ngoài lớn hơn 70cm để dễ lưu thông gió.

3. Lựa chọn những vị trí thoát nước tốt

1. Nếu bạn gặp tình huống lắp đặt gần biển không giống như trên thì nên gọi cho Công ty LG để phủ thêm lớp chống ăn mòn cho dàn tản nhiệt.
2. Định kỳ dùng nước làm sạch bụi và muối bám trên dàn tản nhiệt (hơn 1 lần/năm).

